

Yên Khánh, ngày 04 tháng 9 năm 2020.

**QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN
THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 84/2020/TLST/HNGĐ ngày 20 tháng 8 năm 2020 giữa:

Nguyên đơn: Chị Trần Thị N;

địa chỉ: Xóm 1, xã C, huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình.

Bị đơn: Anh Đỗ Văn H;

địa chỉ: Xóm 1, xã C, huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình.

Căn cứ vào các Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/ 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 8 năm 2020;

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành 27 tháng 8 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trần Thị N và anh Đỗ Văn H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về con: Chị Trần Thị N trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc con chung là Đỗ Tuấn K, sinh ngày 16/02/2017 và anh Đỗ Văn H không phải cấp dưỡng tiền nuôi con cho chị N; không ai được cản trở việc thăm nom, chăm sóc con chung.

2.2. Về tài sản: Chị Trần Thị N và anh Đỗ Văn H không có tài sản chung và công nợ nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí: Chị Trần Thị N nộp toàn bộ án phí ly hôn là 150.000đồng; nhưng được khấu trừ vào 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2013/0002245 ngày 20/8/2020 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình. Chị Trần Thị N còn được nhận lại 150.000 đồng trong tổng số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự .

Nơi gửi :

- TAND tỉnh Ninh Bình.
- VKSND huyện Yên Khánh.
- THA DS huyện Yên Khánh.
- UBND C.
- Dương sự
- L- uhồ sơ vụ án

THẨM PHÁN

(đã ký)

Phan Hữu Ý